

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023 đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN TRẠI CAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Đông Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND thị trấn Trại Cau về việc giao dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2023;

Xét đề nghị của Ban tài chính thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023 đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định (theo các Biểu đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Bộ phận tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND TT;
- Các cơ quan đoàn thể;
- Các tổ trưởng;
- Lưu: VP UBND.



CHỦ TỊCH

Nghiêm Sơn Hà

Trại Cau, ngày 04 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác năm 2023 đã được HĐND thị trấn quyết định.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Đông Hỷ về việc giao dự toán thu chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND thị trấn Trại Cau về việc giao dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2023.

UBND thị trấn thực hiện công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác năm 2023 đã được HĐND thị trấn quyết định như sau:

1. Dự toán thu ngân sách năm 2023:

*** Thu ngân sách:**

Tổng thu NSNN trên địa bàn:	1.160 triệu đồng
Tổng thu ngân sách thị trấn:	4.651 triệu đồng
Trong đó:	
- Thu hưởng điều tiết NSNN:	667 triệu đồng
- Thu bổ sung cân đối:	3.984 triệu đồng

*** Chi ngân sách:**

Tổng chi ngân sách:	4.651 triệu đồng
Trong đó:	
- Chi thường xuyên:	4.509 triệu đồng
- Tiết kiệm chi 10%:	65 triệu đồng
- Dự phòng NS:	77 triệu đồng



3. Kế hoạch thu - chi các hoạt động tài chính khác năm 2023:

Nội dung	Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
<i>Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</i>	<i>95.000</i>	<i>78.000</i>	<i>17.000</i>
Quỹ khuyến học	7.000	6.000	1.000
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	20.000	15.000	5.000
Quỹ Vì người nghèo	17.000	15.000	2.000
Quỹ nhân đạo	16.000	12.000	4.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	17.000	15.000	2.000
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	18.000	15.000	3.000
Quỹ khuyến học	7.000	6.000	1.000



4. Đánh giá về Số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác năm 2023 thị trấn Trại Cau:

Nhìn chung số liệu dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2023 được xây dựng đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành./.

KẾ TOÁN


Trần Văn Tám

CHỦ TỊCH UBND



Nghiêm Sơn Hà





CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	4.651.000	TỔNG SỐ CHI	4.651.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	190.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	477.000	II. Chi thường xuyên	4.509.000
III. Thu bổ sung	3.984.000	III. Tiết kiệm chi 10%	65.000
- Bổ sung cân đối	3.984.000	IV. Dự phòng	77.000
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023*(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định)*

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	5.144.000	4.651.000
I	Các khoản thu 100%	190.000	190.000
-	Phí, lệ phí	117.000	117.000
+	<i>Phí hộ tịch, chứng thực</i>	60.000	60.000
+	<i>Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh</i>	57.000	57.000
-	Thu khác	73.000	73.000
+	<i>DVSD DTBH tại chợ</i>	68.000	68.000
+	<i>Thu phạt</i>	5.000	5.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	970.000	477.000
1	Các khoản thu phân chia	970.000	477.000
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	12.000	12.000
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	70.000	35.000
-	Thuế GTGT	430.000	430.000
	Thuế TTĐB	8.000	
-	Thuế TNCN	450.000	
+	<i>Thuế TNCN từ kinh doanh</i>	200.000	
+	<i>Thuế TNCN từ chuyển quyền SDD</i>	250.000	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.984.000	3.984.000
-	Thu bổ sung cân đối	3.984.000	3.984.000
-	Thu bổ sung có mục tiêu		

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định)*

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	4.651.000		4.651.000
I	Trong đó	4.509.000		4.509.000
1	Chi cho công tác DQTV, TTATXH	495.000		495.000
-	Chi dân quân tự vệ	305.000		305.000
-	Chi trật tự an toàn xã hội	190.000		190.000
2	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000
3	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
4	Bảo vệ môi trường	360.000		360.000
5	Chi các hoạt động kinh tế	305.000		305.000
-	Nông, lâm, thủy lợi, hải sản	35.000		35.000
-	Thị chính	270.000		270.000
6	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.222.000		3.222.000
-	Quản lý nhà nước	1.755.000		1.755.000
+	Hội đồng nhân dân	325.000		325.000
+	Ủy ban nhân dân	1.430.000		1.430.000
-	Đảng cộng sản Việt Nam	622.000		622.000
-	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	321.000		321.000
-	Đoàn thanh niên cộng sản HCM	89.000		89.000
-	Hội liên hiệp phụ nữ	147.000		147.000
-	Hội cựu chiến binh	89.000		89.000
-	Hội nông dân	124.000		124.000
-	Hội chữ thập đỏ	12.000		12.000
-	Hội người cao tuổi	25.000		25.000
-	Hội khuyến học	19.000		19.000
-	Hội cựu thanh niên xung phong	19.000		19.000
7	Chi cho công tác xã hội	67.000		67.000
-	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	57.000		57.000
-	Trợ cấp xã hội	10.000		10.000
8	Chi khác			
III	Tiết kiệm chi 10%	65.000		65.000
IV	Dự phòng ngân sách	77.000		77.000

**KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính ngoài ngân sách	95.000	78.000	17.000	95.000	78.000	17.000
Quỹ khuyến học	7.000	6.000	1.000	7.000	6.000	1.000
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	20.000	15.000	5.000	20.000	18.000	2.000
Quỹ Vì người nghèo	17.000	15.000	2.000	17.000	12.000	5.000
Quỹ nhân đạo	16.000	12.000	4.000	16.000	12.000	4.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	17.000	15.000	2.000	17.000	15.000	2.000
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	18.000	15.000	3.000	18.000	15.000	3.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						